

Số: 47/2025/QĐ-UBND

Huế, ngày 08 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 127/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1141/TTr-SGDDT ngày 12 tháng 4 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2025 và thay thế Quyết định số 63/2013/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế bãi bỏ một số điều của Quy định ban

hành kèm theo Quyết định số 63/2013/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế).

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, quận; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản và xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND thành phố (để b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố;
- VP UBND thành phố: CVP, PCVP;
- UBND các huyện, thị xã, quận;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố Huế;
- Lưu: VT, GD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Bình**

## QUY ĐỊNH

### Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế (Kèm theo Quyết định số 47/2025/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế)

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Huế bao gồm: Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

2. Văn bản này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Những nội dung khác về hoạt động dạy thêm, học thêm được áp dụng theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm.

#### Điều 2. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Hướng dẫn và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Huế theo Quy định này và Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Chủ trì tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố; tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung Quy định về dạy thêm, học thêm sao cho phù hợp (nếu có).

#### Điều 3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Hướng dẫn doanh nghiệp và người thành lập doanh nghiệp về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp; cấp phép Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

#### Điều 4. Trách nhiệm của Cục thuế khu vực XII

Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn và giải thích chính sách thuế của Nhà nước, đồng thời hỗ trợ người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo đúng quy định.

## **Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn và chức năng khác có liên quan**

Chủ động, phối hợp với các đơn vị cùng cấp kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm quy định về công tác dạy thêm học thêm trên địa bàn quản lý theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

## **Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn. Thực hiện đầy đủ Quy định này và Điều 10 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện công tác hướng dẫn hộ kinh doanh, hợp tác xã và người thành lập hộ kinh doanh, hợp tác xã về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh; cấp phép Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thực hiện đầy đủ Quy định này và Điều 10 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Bố trí nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý trên địa bàn.

## **Điều 7. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo**

1. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo Quy định này và Điều 11 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm nhằm phòng ngừa và kịp thời xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

## **Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan quản lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Thực hiện theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **Điều 9. Trách nhiệm của Hiệu trưởng/Thủ trưởng các cơ sở giáo dục**

1. Tổ chức và quản lý việc dạy thêm, học thêm theo quy định tại Điều 5 và Điều 13 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Quản lý giáo viên đang dạy học tại cơ sở giáo dục lập khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường bảo đảm thực hiện đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT; phối hợp theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại cơ sở giáo dục.
3. Bố trí kinh phí chi tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ có quy định mức chi tổ chức dạy thêm, học thêm cho từng đối tượng học sinh.
4. Định kỳ cuối năm học, tổng hợp báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

## **Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc tham gia hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường**

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 6 và Điều 14 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Định kỳ cuối học kỳ, năm học hoặc đột xuất báo cáo công tác tổ chức dạy thêm, học thêm cho phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý dạy thêm, học thêm có liên quan.
3. Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm, thời lượng, thời gian, địa điểm, hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm phù hợp với tâm lý lứa tuổi, sức khỏe học sinh. Tuân thủ quy định pháp luật hiện hành về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định pháp luật về an ninh trật tự, an toàn vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.

## **Điều 11. Thu và quản lý tiền dạy thêm, học thêm**

1. Đối với dạy thêm học thêm trong nhà trường
  - a) Kinh phí chi tổ chức dạy thêm, học thêm cho các đối tượng học sinh được quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của nhà trường. Các đơn vị xây dựng dự toán chi cho tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định.
  - b) Mức chi theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ sở giáo dục và các quy định của pháp luật.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường: Thực hiện theo quy định tại các khoản 2, khoản 3 Điều 7 Thông tư số 29/2024/TT-BGDDT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 12. Thanh tra, kiểm tra**

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 29/2024/TT-BGDDT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Hoạt động thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên theo kế hoạch hoặc đột xuất trên cơ sở phân cấp địa bàn quản lý và đảm bảo sự phối hợp thống nhất giữa các cơ quan chức năng.

### **Điều 13. Xử lý vi phạm**

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BGDDT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm bị xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật./.